

Số: 159/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện hoàn thành và quyết toán Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và xử lý dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong công tác di dân tái định cư

A. MỤC TIÊU

I. Mục tiêu chung:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các nội dung, mục tiêu của Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: tạo điều kiện để người dân tái định cư ổn định đời sống, trên cơ sở khai thác tiềm năng về tài nguyên và sức lao động, từng bước thay đổi cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần ngày càng tốt hơn nơi ở cũ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Hoàn thành việc Quyết toán Đề án tổng thể Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang các hạng mục, công trình thực hiện theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007 và Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ (đã được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc theo đơn thư của người dân tái định cư trong quá trình thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

II. Mục tiêu cụ thể:

1. Về tiếp tục thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ (đã được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

1.1. Về đầu tư ổn định đời sống, phát triển sản xuất.

(1). Về hỗ trợ bổ sung tạo quỹ đất ở cho hộ tái định cư: Giải quyết dứt điểm 107 hộ chưa được hỗ trợ bổ sung đất ở, trong đó: 32 hộ chưa nhất trí nhận

tiền hỗ trợ; 75 hộ còn vướng mắc về hiện trạng sử dụng đất và một số lý do khác hoặc rà soát, thông báo cho các hộ trong số 107 hộ không thuộc đối tượng được hưởng chính sách (nếu có), thời gian thực hiện xong trước 31/12/2021.

(2). Về đầu tư hỗ trợ tạo quỹ đất sản xuất bổ sung: Hoàn thành việc giao, hỗ trợ bổ sung đất sản xuất còn thiếu cho các hộ tái định cư tại huyện Lâm Bình, Yên Sơn, Na Hang, thành phố Tuyên Quang, thời gian xong trước 30/10/2021.

(3). Về hỗ trợ sản xuất và đời sống.

- Hoàn thành việc hỗ trợ một lần kinh phí thực hiện khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho một số hộ còn lại trên địa bàn huyện Yên Sơn, thời gian xong trước 31/12/2021.

- Hoàn thành hỗ trợ các hộ tái định cư nhận đất khai hoang (chi phí đầu tư sản xuất) cho các hộ tại huyện Na Hang, thời gian xong trước 30/10/2021.

(4). Về hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm: Tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm cho các lao động tái định cư có nhu cầu, thời gian thực hiện xong trước 31/12/2023.

1.2. Về đầu tư các công trình hạ tầng.

- Hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 104 công trình (gồm 31 công trình chuyển tiếp từ năm 2020 và các công trình khởi công mới năm 2021), trong danh mục được duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 đang thực hiện, thời gian xong trước 31/12/2021. Riêng 07 công trình do Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn làm chủ đầu tư, gồm: 03 công trình mới phê duyệt chủ trương đầu tư: Nhà mầm non xóm Đồng Giản, xã Nhữ Khê; Nhà mầm non trung tâm 2, xã Chân Sơn; Xây dựng trường tiểu học Đoàn Kết (Y Bằng), xã Mỹ Bằng và 04 công trình quy hoạch, xây dựng nghĩa địa, thời gian xong trước 30/6/2022.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư các công trình trong danh mục được duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011, thời gian hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng trước 31/12/2023.

- Đối với danh mục các công trình bổ sung mới theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 12/7/2021: Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 13 công trình khởi công mới năm 2021, thời gian xong trước 31/12/2023; các công trình còn lại thời gian hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thời gian xong trước 31/3/2024.

- Các công trình, bổ sung mới khác (nếu có): Xây dựng kế hoạch, thực hiện hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thời gian xong trước 31/3/2024.

2. Về Quyết toán Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

2.1. Quyết toán các hạng mục, công trình thực hiện theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ: Các chủ đầu tư hoàn thành việc quyết toán đối với 36 hạng mục, công trình chưa phê duyệt quyết toán, trong đó: khẩn trương lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán đối với những hạng mục, công trình không vướng mắc theo thẩm quyền; Đối với các nội dung vướng mắc thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2216/UBND-ĐTĐ ngày 07/7/2021, hoàn thành quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg và các dự án thành phần, trình thẩm tra trước ngày 30/9/2021; Sở Tài chính (cơ quan thường trực Hội đồng thẩm tra, quyết toán) hoàn thành thẩm tra xong trước ngày 30/10/2021.

Về vốn thực hiện: Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư rà soát, tổng hợp, xác định chính xác số vốn còn thiếu; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối, đề xuất bố trí từ Ngân sách tỉnh để thanh toán cho toàn bộ các hạng mục, công trình của Đề án thực hiện theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg; bảo đảm thực hiện xong trước ngày 15/11/2021.

2.2. Về Quyết toán các hạng mục công trình thực hiện theo Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011.

2.2.1. Về quyết toán vốn đầu tư ổn định đời sống phát triển sản xuất.

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoàn thành việc Quyết toán vốn đầu tư ổn định đời sống phát triển sản xuất (vốn hỗ trợ bổ sung đất ở; đất sản xuất; hỗ trợ các hộ tái định cư nhận đất khai hoang; hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm; hỗ trợ xây dựng hầm Biogas hoặc nhà vệ sinh tự hoại; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề đã thực hiện...), thời gian thực hiện xong trước 31/12/2022.

2.2.2. Về quyết toán vốn đầu tư các công trình hạ tầng.

- Đối với 58 công trình hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2021, chưa phê duyệt quyết toán: các chủ đầu tư khẩn trương lập hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định, thời gian thực hiện xong trước 31/12/2021.

- Đối với 269 công trình, (gồm 158 công trình chuyển tiếp từ năm 2020 đã hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thi công xong và 111 công trình đang thi công), thời gian thực hiện quyết toán vốn đầu tư theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Đối với các công trình trong danh mục được duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011, hiện chưa có kế hoạch đầu tư xây dựng; các công trình bổ sung mới theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh và danh mục các công trình, bổ sung mới khác (nếu có); thời gian thực hiện quyết toán vốn đầu tư theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

3. Về giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc theo đơn thư của người dân tái định cư.

- Về Quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007: Các nội dung vướng mắc của Ủy ban nhân dân huyện Na Hang, Chiêm Hóa, Hàm Yên, Yên Sơn và Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang, UBND tỉnh đã chỉ đạo tại giải quyết tại văn bản số 2216/UBND-ĐTĐD ngày 07/7/2021 các chủ đầu tư tập trung thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc phát sinh và kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh trước 30/9/2021.

- Về công tác hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm: Rà soát lại các cơ chế, chính sách hiện hành về công tác hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động là người dân tái định cư, để đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế làm căn cứ tổ chức thực hiện, xây dựng phương án tổ chức thực hiện hoàn thành nội dung hỗ trợ, đào tạo chuyển đổi nghề cho hộ tái định cư; tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh, thời gian xong trước 30/9/2021.

- Về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: xây dựng lộ trình giải quyết tổng thể những vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư; điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân sở tại đã chuyển quyền sử dụng đất để giao cho các hộ dân tái định cư, báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thời gian xong trước ngày 30/9/2021.

- Về giải quyết, trả lời đơn thư: Giải quyết kịp thời những đề nghị, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của người dân tái định cư.

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục thực hiện hoàn thành và có hiệu quả các nội dung đầu tư ổn định đời sống và phát triển sản xuất theo Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Tập trung thực hiện hoàn thành việc hỗ trợ bổ sung đất ở theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 30/8/2018;

giao đất và hỗ trợ bổ sung đất sản xuất theo phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 15/12/2020. Trong năm 2022 hoàn thành việc hỗ trợ bổ sung đất ở và bổ sung đất sản xuất cho các hộ di dân, tái định cư.

Tiếp tục thực hiện hạng mục hỗ trợ các hộ nhận đất khai hoang. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sản xuất, quản lý trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản gắn với xây dựng mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư phù hợp với tập quán canh tác và điều kiện thực tế địa phương.

Tạo điều kiện cho các hộ di dân tái định cư, thủy điện Tuyên Quang có nhu cầu tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, để vay vốn để phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp ... gắn với thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề sang phi nông nghiệp, nhằm tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập.

2. Huy động các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình kết cấu hạ tầng bảo đảm chất lượng, hoàn thành đúng tiến độ; xây dựng quy chế quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả các công trình kết cấu hạ tầng.

Thực hiện đồng bộ các biện pháp để huy động các nguồn lực, cân đối lồng ghép các mục tiêu từ khâu xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch; chủ động tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh nguồn vốn hợp lý, ưu tiên bố trí vốn để thanh toán cho các dự án, công trình có khối lượng hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, các công trình thiết yếu phục vụ ổn định đời sống và phát triển sản xuất nhằm phát huy hiệu quả của vốn đầu tư.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án, công trình, hạng mục đầu tư theo Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp, ưu tiên đầu tư đồng bộ các dự án, công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho các hộ dân tái định cư và dân sở tại để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương.

Vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh đã ban hành trong các lĩnh vực đầu tư, để làm tốt công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng, xây dựng kết cấu hạ tầng các dự án, công trình di dân, tái định cư; thường xuyên kiểm tra, rà soát, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các vi phạm quy định về xây dựng, thay thế những đơn vị năng lực kém, cố tình kéo dài thời gian thi công, không tuân thủ đúng trình tự về đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật. Hoàn thành việc quyết toán các dự án, công trình sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007 trong năm 2021; các công trình thực hiện thực

hiện theo Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011, thời gian quyết toán đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Thực hiện nghiêm việc giám sát, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng, quản lý hồ sơ thanh toán, quyết toán các dự án, công trình theo quy định; xây dựng quy chế quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa các công trình phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân tái định cư (công trình nước sinh hoạt, điện sinh hoạt, hệ thống thủy lợi, nhà sinh hoạt cộng đồng ...) đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài các công trình.

3. Thực hiện công tác đào tạo nghề, chuyển đổi cơ cấu lao động, giải quyết việc làm cho hộ tái định cư.

Tổ chức điều tra, rà soát nhu cầu học nghề, nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp của người dân tái định cư; phối hợp với các cơ sở dạy nghề, Trung tâm giới thiệu việc làm của tỉnh, các cơ quan đơn vị và các doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp. Thực hiện đào tạo nghề theo nguyện vọng của người lao động và nhu cầu của thị trường lao động; tập trung đào tạo nghề gắn với việc làm, đào tạo lao động có kỹ thuật phục vụ nhu cầu lao động cho các khu công nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và tham gia xuất khẩu lao động. Ưu tiên đào tạo nghề có thể tự tạo việc làm tại chỗ, đào tạo nghề theo nhu cầu lao động của doanh nghiệp tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Kết hợp việc thực hiện đào tạo nghề, chuyển đổi cơ cấu lao động, giải quyết việc làm gắn với quy hoạch sản xuất của các xã theo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; lồng ghép hợp lý các chương trình, dự án trên địa bàn để đào tạo nghề, giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho các hộ dân tái định cư.

4. Củng cố kiện toàn Ban Di dân, tái định cư ở tỉnh, huyện, thành phố đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ di dân tái định cư.

Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kịp thời quy chế làm việc và cơ chế quản lý điều hành, tổ chức thực hiện Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; củng cố, kiện toàn đề xuất mô hình hoạt động phù hợp của Ban di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang và Ban Di dân, tái định cư các huyện, thành phố để đảm bảo thực hiện tốt công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền gắn với giải quyết kịp thời những kiến nghị, thắc mắc của người dân; thường xuyên kiểm tra, làm tốt công tác tư tưởng cho nhân dân.

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nhà nước về công tác di dân tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang

và các nội dung trả lời đơn thư, kiến nghị của UBND tỉnh tại các văn bản số 3384/UBND-TCD ngày 20/11/2019, số 2102/UBND-TCD ngày 09/7/2020, số 2103/UBND-TCD ngày 09/7/2020 đến từng khu, điểm tái định cư và các hộ tái định cư trên địa bàn để nhân dân hiểu, tạo được sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, đặc biệt là cộng đồng dân cư ở cơ sở để người dân nắm rõ chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ tái định cư, xây dựng kết cấu hạ tầng và các vấn đề liên quan đến ổn định đời sống, phát triển sản xuất để giám sát và cùng thực hiện.

Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị; nắm chắc tình hình để có kế hoạch giải quyết kịp thời ngay tại cấp cơ sở; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đối thoại và tái đối thoại với công dân trong quá trình giải quyết; đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp lên Trung ương.

Chủ động đôn đốc, phối hợp các cơ quan có liên quan giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan mình; xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý, bổ sung số lượng, nâng cao năng lực chuyên môn cho lực lượng viên chức làm công tác tiếp dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các khu tái định cư; chính quyền cơ sở tại các địa phương có nhân dân về tái định cư, rà soát, nghiên cứu về phong tục, tập quán, nét văn hóa của các dân tộc về tái định cư tại địa phương để có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, ngày hội đại đoàn kết toàn dân giữa các dân tộc trong cộng đồng nhằm tăng cường đoàn kết trong khu dân cư.

6. Tích cực, chủ động đề nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương để tổ chức thực hiện hoàn thành Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh hợp lý kế hoạch đầu tư và xây dựng hàng năm để giải ngân vốn đầu tư bảo đảm tiến độ, hiệu quả, làm căn cứ đề nghị Trung ương bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công hàng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2025, để tổ chức thực hiện hoàn thành Đề án.

Chủ động liên hệ, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương đề

ngiht với Chính phủ bố trí đủ nguồn vốn còn thiếu của Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC NGÀNH, ĐƠN VỊ

1. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại các Quyết định số 309/QĐ-CT ngày 12/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 và Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 22/6/2012 của Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg, chủ động kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang.

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg, có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch này trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất kịp thời biện pháp chỉ đạo với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư hằng năm, gửi các ngành chức năng tổ chức thẩm định; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian, tiến độ.

Chủ động kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

Hằng năm, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp các kiến nghị vướng mắc vượt thẩm quyền khi thực hiện kế hoạch, đề xuất kịp thời biện pháp chỉ đạo với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch; kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cụ thể hóa việc thực hiện kế hoạch này.

Thực hiện hoàn thành các dự án, công trình được giao làm chủ đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Chủ động phối hợp với Ban di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung đề nghị cụ thể với Chính phủ,

các Bộ, ngành Trung ương để đảm bảo bố trí đủ nguồn vốn theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 để tổ chức thực hiện hoàn thành Đề án.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang thẩm định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư hằng năm, và chủ trương đầu tư các công trình, dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, giao kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư tổ chức thực hiện.

Tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc về hồ sơ, thủ tục đầu tư các dự án, công trình, hạng mục đầu tư để thực hiện Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

4. Sở Tài chính.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang thẩm định phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư hằng năm.

Chủ trì, hướng dẫn các thủ tục quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vướng mắc về lĩnh vực tài chính khi thực hiện kế hoạch này; thẩm tra quyết toán vốn đầu tư các dự án, công trình sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ theo Quyết định số 417/QĐ-CT ngày 03/5/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt quyết toán các dự án, công trình sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg; thẩm tra, quyết toán các hạng mục, công trình thực hiện theo Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 và Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Nhà nước; chủ trì giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong việc quyết toán các hạng mục, công trình của Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện việc hỗ trợ các hộ nhận đất khai hoang, hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ kinh phí mua giống, phân bón phát triển sản xuất; quy trình thực hiện giao khoán bảo vệ rừng cho hộ tái định cư.

Hướng dẫn công tác quản lý, vận hành các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt để phát huy hiệu quả các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ khuyến nông thôn, bản trong việc hướng dẫn tổ chức sản xuất, sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay để từng bước cải thiện đời sống và sản xuất.

6. Sở Xây dựng.

Phối hợp với Sở Tài chính, các chủ đầu tư tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác quyết

toán các công trình hoàn thành; hướng dẫn quy trình lập quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình; công tác quản lý, sử dụng và vận hành các công trình xây dựng để phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

7. Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố điều tra xác định hộ nghèo, tỷ lệ lao động qua đào tạo; rà soát nhu cầu học nghề và việc làm tại các khu tái định cư; tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp giảm nghèo cho hộ tái định cư phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức thực hiện hoàn thành nội dung hỗ trợ, đào tạo chuyển đổi nghề cho hộ tái định cư; tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo và đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra các chủ đầu tư trong việc lập hồ sơ, thủ tục tạo quỹ đất, bồi thường, thu hồi và giao đất; xây dựng lộ trình giải quyết tổng thể những vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư; điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân sở tại đã chuyển quyền sử dụng đất để giao cho các hộ dân tái định cư, báo cáo đề xuất với UBND tỉnh, thời gian xong trước ngày 30/9/2021.

Kiểm tra, rà soát, tham mưu, đề xuất giải quyết việc quản lý tài nguyên, khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường tại các khu, điểm tái định cư.

9. Kho Bạc Nhà nước Tuyên Quang.

Kiểm tra, hướng dẫn và chỉ đạo Kho bạc huyện, thành phố kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán và sử dụng nguồn vốn đầu tư đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, đúng thủ tục theo quy định.

Tổng hợp, báo cáo kịp thời tình hình cấp phát, thanh toán vốn với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

10. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Tuyên Quang.

Chỉ đạo Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Tuyên Quang, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện cho các hộ di dân tái định cư, thủy điện Tuyên Quang có nhu cầu tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng ưu đãi

đề vay vốn để phát triển sản xuất, đồng thời cung cấp, hướng dẫn cho các hộ dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang trình tự, thủ tục lập hồ sơ vay vốn.

11. Sở Nội vụ.

Chủ trì đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh việc kiện toàn tổ chức bộ máy, hình thức hoạt động của Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang và Ban Di dân, tái định cư các huyện và kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức thực hiện.

12. Sở Thông tin và Truyền thông.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền phổ biến đến nhân dân về Chủ trương của Đảng, chính sách hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về công tác di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang.

13. Công an tỉnh.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nắm chắc tình hình các khu, điểm tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; có biện pháp nghiệp vụ cần thiết và báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với công dân có hành vi ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại các khu, điểm tái định cư.

14. Các sở, ban, ngành có liên quan.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu, kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý và thực hiện Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang theo đúng quy định.

Các sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định; thẩm định dự án, thiết kế các công trình, dự án xây dựng của Đề án trên địa bàn tỉnh theo chuyên ngành quản lý.

15. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Tổ chức thực hiện Đề án tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn huyện, thành phố theo nội dung phân cấp và nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục thực hiện hạng mục hỗ trợ các hộ nhận đất khai hoang. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sản xuất, quản lý trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản gắn với xây dựng mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư phù hợp với tập quán canh tác và điều kiện thực tế địa phương.

Tập trung hoàn thành công tác Quyết toán vốn đầu tư trong năm 2021 đối với công trình, hạng mục thực hiện theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày

12/01/2007 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1510/UBND-ĐTĐD ngày 21/5/2021, văn bản số 2216/UBND-ĐTĐD ngày 07/7/2021. Các hạng mục, công trình thực hiện theo Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 thời gian quyết toán theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Tiếp tục rà soát, tổng hợp các đầu điểm, hạng mục công trình được đầu tư trong Quyết định số 1766/QĐ-TTg nhưng đã được đầu tư bằng các nguồn vốn khác, gửi cơ quan thường trực (Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang) để tổng hợp, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch và giao kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện hoàn thành việc hỗ trợ bổ sung đất ở hoàn thành trong năm 2022, giao đất và hỗ trợ bổ sung đất sản xuất cho các hộ tái định cư theo quy định, hoàn thành trước 30/6/2022.

Thực hiện công tác ổn định đời sống, phát triển sản xuất hộ tái định cư theo Đề án được duyệt và hướng dẫn của các ngành chức năng của tỉnh.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân để hiểu rõ các quy định, chính sách hiện hành của Nhà nước về công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Chỉ đạo và kiểm tra cấp xã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy quyền làm chủ và giám sát của nhân dân trong tổ chức thực hiện; kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của nhân dân tại các khu, điểm tái định cư; chỉ đạo việc thành lập tổ tự quản tại các khu, điểm tái định cư để khai thác, vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng phục vụ đời sống và phát triển sản xuất đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Phối hợp với Ban di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các cơ sở đào tạo trong tỉnh, ngoài tỉnh trong việc đào tạo, tạo việc làm ổn định phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu lao động tại các khu công nghiệp để chuyển đổi nghề; thực hiện việc hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề phi nông nghiệp theo quy định.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các dự án được giao làm chủ đầu tư.

Củng cố, kiện toàn Ban Di dân, tái định cư cấp huyện, thành phố khi có chủ trương và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền để đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thực hiện theo quy định.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhân dân tái định cư:

- Đẩy mạnh phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các khu tái định cư, thường xuyên theo dõi để nắm chắc diễn biến, tình hình về đời sống

và sản xuất của nhân dân tái định cư trên địa bàn; trên cơ sở phong tục, tập quán, nét văn hóa của các dân tộc về tái định cư tại địa phương, có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, ngày hội đại đoàn kết toàn dân giữa các dân tộc trong cộng đồng nhằm tăng cường đoàn kết trong khu dân cư.

- Vận động nhân dân cùng góp sức trong việc thực hiện công tác ổn định đời sống và phát triển sản xuất, nâng cao nhận thức, ý chí quyết tâm vươn lên trong cuộc sống.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân tái định cư về vệ sinh môi trường, phối hợp với đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường để có hướng bổ sung thêm các tuyến dịch vụ thu gom, xử lý rác thải hợp lý.

- Xây dựng quy chế, quy ước tổ tự quản tại từng khu, điểm tái định cư để quản lý hoặc giám sát việc quản lý, vận hành, duy tu sửa chữa các công trình phục vụ đời sống cho nhân dân tái định cư (nước sinh hoạt, cấp điện, hệ thống thủy lợi...) đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài các công trình kết cấu hạ tầng.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể các cấp

Tuyên truyền, vận động toàn thể đoàn viên, hội viên và đông đảo nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình của dự án tái định cư, phát huy truyền thống đại đoàn kết các dân tộc, thương yêu đùm bọc trong các khu dân cư, thôn bản; phát huy tình làng nghĩa xóm trong cộng đồng, trong dòng họ nhằm giúp nhau khắc phục khó khăn sớm ổn định đời sống và phát triển sản xuất gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" và xây dựng nông thôn mới.

Giám sát hoạt động thực hiện chính sách của Nhà nước và của tỉnh về công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang.

(Có biểu chi tiết nội dung công việc và thời gian thực hiện kèm theo)

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

2. Định kỳ hằng quý các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các chủ đầu tư tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang để tổng hợp (thời gian gửi báo cáo vào tuần đầu của quý tiếp theo); trong tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm, gửi Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang kiểm tra, hướng dẫn nội dung, biểu mẫu báo cáo; tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện hằng tháng, quý; đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải tổng hợp, lập thành văn bản, báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh; | Báo cáo
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể; (phối hợp)
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Tuyên Quang;
- Ban DD, TĐC thủy điện Tuyên Quang;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1766/QĐ-TTg;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD. (Ch)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

BIỂU KẾ HOẠCH

Thực hiện hoàn thành và quyết toán Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang và xử lý dứt điểm những vướng mắc trong công tác di dân, tái định cư

(Kèm theo Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Thực hiện hoàn thành việc hỗ trợ bổ sung đất ở theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 30/8/2018	UBND các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên & Môi trường; Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang	Trước 31/12/2021
2	Thực hiện hoàn thành việc giao đất và hỗ trợ bổ sung đất sản xuất theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 15/12/2020. Tiếp tục thực hiện hỗ trợ các hộ TĐC nhận đất khai hoang, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư để ổn định đời sống và phát triển sản xuất.	UBND các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên & Môi trường; Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang	Trước 30/10/2021
3	Hoàn thành việc hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho các hộ tái định cư.	UBND huyện Yên Sơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Trước 31/12/2021
4	Hoàn thành việc hỗ trợ các hộ TĐC nhận đất khai hoang.	UBND huyện Na Hang	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Trước 30/10/2021
5	Hoàn thành việc Quyết toán vốn đầu tư ổn định đời sống phát triển sản xuất (vốn hỗ trợ bổ sung đất ở; đất sản xuất; hỗ trợ các hộ tái định cư nhận đất khai hoang; hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm; hỗ trợ xây dựng hầm Biogas hoặc nhà vệ sinh tự hoại; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề đã thực hiện...)	UBND huyện, thành phố	Sở Tài chính	Trước 31/12/2022

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	<p>Rà soát lại các cơ chế, chính sách hiện hành về công tác hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động là người dân tái định cư, để đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế làm căn cứ tổ chức thực hiện; xây dựng phương án tổ chức thực hiện hoàn thành nội dung hỗ trợ, đào tạo chuyển đổi nghề cho hộ tái định cư.</p>	<p>Sở Lao động, Thương binh và Xã Hội</p>	<p>Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang; Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện, thành phố</p>	<p>Trước 30/9/2021</p>
7	<p>- Điều tra xác định hộ nghèo, tỷ lệ lao động qua đào tạo; rà soát nhu cầu học nghề và việc làm tại các khu tái định cư; tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp giảm nghèo cho hộ tái định cư phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.</p> <p>-Kiểm tra, hướng dẫn UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo và đào tạo nghề, giải quyết việc làm.</p>	<p>Sở Lao động, Thương binh và Xã hội</p>	<p>UBND huyện, thành phố; Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang, các sở, ban ngành có liên quan</p>	<p>Năm 2021- 2024</p>
8	<p>Thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm cho các lao động tái định cư có nhu cầu, đào tạo nghề có xem xét đến nguyện vọng của người lao động, đồng thời đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Ưu tiên đào tạo nghề có địa chỉ làm việc ngay theo nhu cầu của doanh nghiệp.</p>	<p>UBND huyện, TP hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao</p>	<p>Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội; Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang</p>	<p>Trước 31/12/2023</p>
9	<p>Xây dựng lộ trình giải quyết tổng thể những vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư; điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân sở tại đã chuyển quyền sử dụng đất để giao cho các hộ dân tái định cư</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang; UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Trong tháng 9/2021</p>

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
10	Hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 104 công trình (gồm 31 công trình chuyển tiếp từ năm 2020 và các công trình khởi công mới năm 2021), trong danh mục được duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 đang thực hiện.	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trước 31/12/2021
11	Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 07 công trình trên địa bàn huyện Yên Sơn (gồm 03 công trình mới phê duyệt chủ trương đầu tư và 04 công trình quy hoạch, xây dựng nghĩa địa)	UBND huyện Yên Sơn	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trước 30/6/2022
12	Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 13 công trình khởi công mới năm 2021 theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 12/7/2021	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trước 31/12/2023
13	Hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng: các công trình chuẩn bị đầu tư trong Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 và các công trình bổ sung theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 khác (nếu có)	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trước 31/3/2024
14	Xây dựng kế hoạch và thực hiện đầu tư các công trình còn lại trong danh mục được duyệt tại Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011.	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trước 31/12/2023
15	Hoàn thành việc xử lý những tồn tại và Quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang	Sở Tài chính; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương	Trước 30/10/2021

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
16	Hoàn thành phê duyệt Quyết toán: 58 công trình trong Quyết định số 1766/QĐ-TTg đã hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2021.	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang	Sở Tài chính	Trước 31/12/2021
17	Hoàn thành việc Quyết toán đối với các công trình đang thực hiện	UBND huyện, thành phố; Ban Di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang	Sở Tài chính; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương	Theo quy định tại Thông tư 10/TT-BTC ngày 20/02/2020 và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021
18	Đề nghị với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương bố trí đủ nguồn vốn theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn đầu tư hàng năm theo quy định của pháp luật	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang; UBND huyện, thành phố	Hàng năm
19	Thành lập các tổ giúp giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong quyết toán vốn đầu tư; tuyên truyền chính sách và giải quyết đơn thư, kiến nghị của nhân dân kịp thời tham mưu đề xuất hướng giải quyết với cấp có thẩm quyền.	UBND các huyện, thành phố	Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang; các sở, ngành có liên quan	Năm 2021

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
20	<p>Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sản xuất, quản lý trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản gắn với xây dựng mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư phù hợp với tập quán canh tác và điều kiện thực tế địa phương.</p>	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hằng năm
21	<p>Kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện việc hỗ trợ các hộ nhận đất khai hoang, hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ kinh phí mua giống, phân bón phát triển sản xuất; quy trình thực hiện giao khoán bảo vệ rừng cho hộ tái định cư.</p> <p>Hướng dẫn công tác quản lý, vận hành các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt để phát huy hiệu quả các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.</p> <p>Phối hợp với UBND huyện, thành phố bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ khuyến nông thôn, bản trong việc hướng dẫn tổ chức sản xuất, sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay để từng bước cải thiện đời sống và sản xuất.</p>	Sở Nông nghiệp & PTNT	UBND các huyện, thành phố; Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang; các sở, ban ngành có liên quan	Năm 2021-2022
22	<p>Giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong việc quyết toán các hạng mục, công trình của Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang.</p>	Sở Tài chính	UBND các huyện, thành phố; Ban di dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang; các sở, ngành có liên quan	2021-2023

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
23	Chi đạo Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Tuyên Quang, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện cho các hộ di dân tái định cư, thủy điện Tuyên Quang có nhu cầu tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để vay vốn để phát triển sản xuất, đồng thời cung cấp, hướng dẫn cho các hộ dân, TĐC thủy điện Tuyên Quang trình tự, thủ tục lập hồ sơ vay vốn.	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Tuyên Quang	UBND huyện, thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Hàng năm
24	Kiện toàn bộ máy tổ chức của Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang và Ban Di dân, tái định cư huyện.	UBND các huyện, thành phố, BDD, TĐC TĐ Tuyên Quang	Sở Nội vụ	2022-2023
25	Xây dựng quy chế, quy ước tổ tự quản tại từng khu, điểm tái định cư để quản lý hoặc giám sát việc quản lý, vận hành, duy tu sửa chữa các công trình phục vụ đời sống cho nhân dân tái định cư (nước sinh hoạt, cấp điện, hệ thống thủy lợi...) đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng lâu dài các công trình kết cấu hạ tầng.	UBND các xã có di dân, TĐC dự án thủy điện Tuyên Quang	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố có liên quan	2021
26	Rà soát, nghiên cứu về phong tục, tập quán, nét văn hóa của các dân tộc về tái định cư tại địa phương mình để có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, ngày hội đại đoàn kết toàn dân giữa các dân tộc trong cộng đồng nhằm tăng cường đoàn kết trong khu dân cư.	UBND các xã tiếp nhận các hộ di dân, TĐC dự án thủy điện Tuyên Quang	Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố có liên quan	Hàng năm
